



**Chú thích**

|  |  |
|--|--|
|  | Địa điểm sơ tán được chỉ định được mở cửa đầu tiên                                 |
|  | Địa điểm sơ tán được chỉ định khác   |
|  | Địa điểm sơ tán trên diện rộng   |
|  | Khu vực liên quan đến thảm họa sạt lở đất và lũ quét (dòng chảy mạnh vùn)          |
|  | Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (dòng chảy mạnh vùn)               |
|  | Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (khu vực sườn dốc lớn)             |
|  | Khu vực cảnh báo đặc biệt về thảm họa sạt lở đất và lũ quét (khu vực sườn dốc lớn) |
|  | Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (đất dịch chuyển)                  |
|  | Dưới 5-10m   |
|  | Dưới 3-5m  |
|  | Dưới 0,5-3m  |
|  | Dưới 0,5m  |
|  | Cơ sở cấp nước khẩn cấp  |
|  | Camera giám sát sông   |

\* Xem trang 8 để biết chi tiết về chú giải.